

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ HAMMI HÀN QUỐC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ HAMMI HÀN QUỐC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HAMMI KOREA INVESTMENT GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HAMMI KOREA GROUP.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107969894

3. Ngày thành lập: 18/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 252, phố Thượng Đình, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà các loại	4100
2.	Xây dựng công trình công ích	4220
3.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
4.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim;	4663

6.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình, thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; - Tư vấn quản lý chi phí hạng 2, bao gồm: + Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; + Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; + Đo bóc khối lượng; + Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; + Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; + Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; + Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng; - Lập dự án đầu tư xây dựng công trình;	7110
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
8.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
9.	Bán mô tô, xe máy	4541
10.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
11.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
12.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619(Chính)
13.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
14.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513

15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
16.	Phá dỡ Chi tiết: Phá huỷ hoặc đập các toà nhà và các công trình khác.	4311
17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
18.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
19.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh;	4752
20.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
21.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290

6. Vốn điều lệ: 168.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM VĂN KHUÊ	Số 27, đường Thái Bình, Thị trấn Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.200.000	42.000.000.000	25,000	033079000317	
			Tổng số	4.200.000	42.000.000.000	25,000		
2	TRẦN DUY KHOA	Thôn Trần Thượng, Thị trấn Trần Cao, Huyện Phù Cừ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.360.000	33.600.000.000	20,000	145232366	
			Tổng số	3.360.000	33.600.000.000	20,000		
3	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	Thôn Đặng Đình, Xã Đặng Lễ, Huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.360.000	33.600.000.000	20,000	033076001603	
			Tổng số	3.360.000	33.600.000.000	20,000		
4	ĐOÀN VĂN HÙNG	Thôn Dương Huy, Xã Trung Sơn, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	840.000	8.400.000.000	5,000	121181571	
			Tổng số	840.000	8.400.000.000	5,000		
5	TRẦN QUỐC HOÀN	Thôn Bình Nguyên, Xã Đa Lộc, Huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.680.000	16.800.000.000	10,000	033077000764	
			Tổng số	1.680.000	16.800.000.000	10,000		
6	NGUYỄN THỊ HUẾ	Thôn Đan Trảng 2, Xã Hồng Vân, Huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.360.000	33.600.000.000	20,000	145452278	
			Tổng số	3.360.000	33.600.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM VĂN KHUÊ

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 24/07/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 033079000317

Ngày cấp: 17/04/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về cư dân

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 27, đường Thái Bình, Thị trấn Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 27, đường Thái Bình, Thị trấn Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội